TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2023/DS-ST
Ngày: 12-9-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT - TỈNH BẾN TRE

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hổ
Bà Nguyễn Thị Bé Em
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT tham gia phiên tòa: Bà Lư Ngọc Thiên An-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 203/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 147/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng T;
Địa chỉ: Số 266 – 268, NKKN, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc;
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Số 14C1 ĐLĐK, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Huỳnh Như N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 14C1 ĐLĐK, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (có mặt).

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Lê Hồng K**, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Số 324C ấp 3, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/10/2022, Ngân hàng T (Ngân hàng) có cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Lê Hồng K theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2281458 ngày 05/10/2022. Loại thẻ Visa Classic, hạn mức tín dụng được cấp là 50.000.000đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 31,2% năm. Thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm và thẻ tự động gia hạn thời gian sử dụng. Hàng tháng khách hàng phải thanh toán 5% dư nợ đầu kỳ (chốt dư nợ đầu kỳ ngày 15 tây hàng tháng). Ngân hàng sẽ cho khách hàng 25 ngày để thanh toán, nếu trễ hạn sẽ bị thu phí phạt bằng 6% (tối thiểu 80.000đồng) số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ đó. Nếu khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ tối thiểu sau 02 kỳ chốt thông báo giao dịch cộng 10 ngày thẻ sẽ chuyển sang nợ nhóm 2. Từ thời điểm chuyển nhóm 2 nếu khách hàng không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu của 2 kỳ chốt giao dịch sau thời gian 09 ngày thẻ sẽ chuyển nợ nhóm 3 và chốt toàn bộ dư nợ thành vốn gốc, lãi phát sinh sau khi chuyển nhóm 3 sẽ bằng 150% lãi trong hạn. Sau khi

được cấp thẻ tín dụng, ông K đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 49.100.000đồng. Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/4/2023, ông K thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng 7.738.141 đồng. Tính đến ngày 24/8/2023 ông K còn nợ Ngân hàng số tiền 59.426.013 đồng, trong đó tiền vốn là 55.944.318 đồng, tiền lãi trong hạn là 2.321.130 đồng và tiền lãi quá hạn là 1.160.565 đồng. Từ ngày 10/4/2023 đến nay ông K không trả nợ cho Ngân hàng. Do ông K vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ trên và yêu cầu tính lãi tiếp tục từ ngày 25/8/2023 cho đến khi trả tất nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất mà các bên đã ký kết.

Bị đơn ông Nguyễn Lê Hồng K không đến Tòa án nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến xét xử. Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Về quan điểm giải quyết vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng T với ông Nguyễn Lê Hồng K, bị đơn cư trú tại xã Phú Nhuận, thành phố BT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã tống đạt hợp lệ thông báo về phiên hòa giải cho ông Nguyễn Lê Hồng K nhiều lần nhưng ông K vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể hòa giải được. Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông K vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân thành phố BT tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông K là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 05/10/2022, Ngân hàng T (Ngân hàng) có cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Lê Hồng K theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2281458 ngày 05/10/2022. Loại thẻ Visa Classic, hạn mức tín dụng được cấp là 50.000.000đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 31,2% năm. Thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm và thẻ tự động gia hạn thời gian sử dụng. Hàng tháng khách hàng phải thanh toán 5% dự nợ đầu kỳ (chốt dư nợ đầu kỳ ngày 15 tây hàng tháng). Ngân hàng sẽ cho khách hàng 25 ngày để thanh toán, nếu trễ hạn sẽ bị thu phí phạt bằng 6% (tối thiểu 80.000đồng) số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ đó. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông K đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 49.100.000đồng. Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/4/2023, ông K thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng 7.738.141 đồng. Tính đến ngày 24/8/2023 ông K còn nợ Ngân hàng số tiền 59.426.013 đồng, trong đó tiền vốn là 55.944.318 đồng, tiền lãi trong hạn là 2.321.130 đồng và tiền lãi quá hạn là 1.160.565 đồng. Do ông K vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ trên và yêu cầu tính lãi tiếp tục từ ngày 25/8/2023 cho đến khi trả tất nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất mà các bên đã ký kết là có đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và Điều 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Cụ thể tuyên:

1. Buộc ông Nguyễn Lê Hồng K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T số tiền vay tính đến ngày 24/8/2023 là 59.426.013 (Năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn không trăm mười ba) đồng, trong đó tiền gốc là 55.944.318 (Năm mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm mười tám) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.321.130 (Hai triệu ba trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi) đồng và tiền lãi quá hạn là 1.160.565 (Một triệu một trăm sáu mươi ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng; Đồng thời ông Nguyễn Lê Hồng K còn có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/8/2023 với mức lãi suất theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả tất nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Lê Hồng K có trách nhiệm phải chịu là 2.971.300 (Hai triệu chín trăm bảy mươi mốt ngàn ba trăm) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.257.000 (Một triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn) đồng, theo số biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003041 ngày 19/6/2023.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- VKSND Thành phố BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang

.